

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày 05-7-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Duy Chấn và ông Nguyễn Tiến Tịnh.
- **Thư ký phiên toà:** Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil tham gia phiên toà:** Bà Niê Đoàn Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2023/TLS-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS ngày 20/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Hòa Quang Tuấn Ng, sinh ngày 26/9/1997 tại tỉnh Đắc Nông; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn Đắc K, xã Đắc L, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hòa Quang V (đã chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/12/2022 chuyển tạm giam từ ngày 06/01/2023. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đắc Mil đến nay – có mặt.

2. Lê Huỳnh Đ, sinh ngày 30/5/1997 tại tỉnh Đắc Nông; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn C, xã Đắc R, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng Q, sinh năm 1968 và bà Lại Thị Kim D, sinh năm 1969; bị cáo có vợ Nguyễn Thị Kiều Nh và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/12/2022 chuyển tạm giam từ ngày 06/01/2023. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đắc Mil đến nay – có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Huy T, sinh năm 1994 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Đắc Th, xã Đắc L, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

2. Trần Thị H, sinh năm 1972 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Đắc K, xã Đắc L, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Bà Lâm Thị Kim O, sinh năm 1995 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Đắc Th, xã Đắc L, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 30/12/2022, Hòa Quang Tuấn Ng (sinh năm 1997, trú tại Thôn Đắc K, xã Đắc L, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông) sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus, gắn sim số 0866.630.253 gọi điện thoại cho Nguyễn Huy T (sinh năm 1994, trú tại Thôn Đắc Th, xã Đắc L, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông) hỏi có ở nhà không để Ng đến chơi thì Tâm đồng ý. Hòa Quang Tuấn Ng điều khiển xe mô tô biển số 48H1 – 6819 (xe mượn của bà Trần Thị H, sinh năm 1972, trú tại Thôn Đắc K, xã Đắc L, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông – là mẹ của Ng) đến nhà Nguyễn Huy T, rồi đi vào phòng ngủ của Tâm thì phát hiện bên dưới giường ngủ có bộ dụng cụ sử dụng ma túy và bên trong đã có sẵn ma túy nên Ng lấy ra sử dụng bằng cách hít ma túy vào cơ thể (Trong lúc Ng sử dụng ma túy thì Tâm không có mặt trong phòng). Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 31/12/2022, có Đỗ Anh Vũ và Lê Huỳnh Đ (sinh năm 1997, trú tại Thôn C, xã Đắc R, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông) đến nhà Tâm để xin ngủ nhờ, tại phòng ngủ của Tâm thì Tâm, Đỗ Anh Vũ, Lê Huỳnh Đ cùng nhau sử dụng ma túy bằng cách hít ma túy vào cơ thể. Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi Hòa Quang Tuấn Ng ra về thì bị lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông phát hiện và bắt quả tang Hòa Quang Tuấn Ng đang tàng trữ trong túi quần phía trước bên phải 01 gói nilon bên trong chứa ma túy (được niêm phong theo quy định). Kiểm tra tại phòng ngủ của Nguyễn Huy T, lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông phát hiện và bắt quả tang Lê Huỳnh Đ đang tàng trữ trong túi quần phía trước bên phải 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa 02 cục ma túy (được niêm phong theo quy định). Quá trình bắt quả tang, Đỗ Anh V cầm theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy bỏ chạy thoát. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Hòa Quang Tuấn Ng và Lê Huỳnh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắc Mil đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng của vụ án gồm:

01(một) gói nilon bên ngoài quấn băng keo màu xám lông chuột, bên trong gói nilon chứa các chất rắn dạng tinh thể (nghi ma túy tổng hợp dạng đá).

01 cục chất rắn màu xanh (nghi ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc).

01 cục chất rắn màu trắng đục (nghi ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc).

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng bạc gắn sim 0339.052.597, 01 xe máy biển số 48H1 – 6819.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng hồng gắn sim số 0866.6830.253.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám gắn sim số: 0965.902.738.

Tại bản kết luận giám định số: 06/KL-KTHS, ngày 06/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01(một) gói nilon được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,2427 gam, là Methamphetamine, hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,2102 gam.

+ Cục chất rắn màu xám trắng đựng trong 01(một) gói zipper chỉ đỏ được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1966 gam, là MDMA, hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,1589 gam.

+ Cục chất rắn màu xanh đựng trong 01(một) gói zipper chỉ đỏ được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0724 gam, là MDMA, hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,0466 gam.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT – VKS(ĐM), ngày 17/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố các bị cáo Hòa Quang Tuấn Ng, Lê Huỳnh Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Hòa Quang Tuấn Ng và bị cáo Lê Huỳnh Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hòa Quang Tuấn Ng từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Huỳnh Đ từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị HĐXX:

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ sau đó trả lại: 01 điện thoại Iphone 6s màu xanh, gắn sim số 0965.902.738; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng bạc, gắn sim số 0339.052.597; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future, biển số 48H1-6819, cho các chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng hồng, gắn sim số 0866.630.253 cho bị cáo Hòa Quang Tuấn Ng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,2102 gam ma túy, là Methamphetamine; 0,2055 gam ma túy, là MDMA (hoàn lại sau giám định).

+ Đối với bộ dụng cụ sử dụng ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

Tại phiên tòa, hai bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hai bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội, không có tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, kết luận giám định và chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử (HĐXX) đã có đủ căn cứ xác định: Các bị cáo Hòa Quang Tuấn Ng và bị cáo Lê Huỳnh Đ là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 31/12/2022, tại Thôn Đắc Th, xã Đắc L, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông bắt quả tang Hòa Quang Tuấn Ng đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2427 gam ma túy, là Methamphetamine và Lê Huỳnh Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2690 gam ma túy, là MDMA với mục đích để sử dụng. Như vậy, hành vi trên của các bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...
c) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam
...”

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của hai bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là loại độc dược do Nhà nước độc quyền quản lý, vì vậy, nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển...trái phép các chất ma túy dưới bất cứ hình thức nào. Hai bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì nhu cầu nghiện của bản thân dẫn đến phạm tội, hành vi phạm tội của hai bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự an ninh tại địa phương, đồng thời đây cũng là tiền đề phát sinh các tệ nạn xã hội khác; do đó cần xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi mà hai bị cáo đã gây ra.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hai bị cáo Hòa Quang Tuấn Ng và bị cáo Lê Huỳnh Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, hai bị cáo Ng và Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (BLHS).

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của BLHS.

Xử phạt bị cáo Lê Huỳnh Đ từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ.

Xử phạt bị cáo Hòa Quang Tuấn Ng từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ.

HĐXX xét thấy mức đề nghị mà vị đại diện Viện kiểm sát đề ra là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Biên bản xác minh tài sản đối với bị cáo Hòa Quang Tuấn Ng ngày 15/02/2023 thời gian qua sinh sống cùng mẹ tại Thôn Đắc K, xã Đắc L, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông và không có tài sản riêng. Biên bản xác minh tài sản đối với Lê Huỳnh Đ ngày 15/02/2023 thời gian qua sinh sống cùng bố, mẹ tại Thôn C, xã Đắc R, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông và không có tài sản riêng nên HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với việc Hòa Quang Tuấn Ng khai ma túy có được là do Nguyễn Huy T cho nhưng quá trình điều tra Nguyễn Huy T không thừa nhận đã cho Ng ma túy nên không có căn cứ để xử lý Nguyễn Huy T theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng Long (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) là người cho bị can Lê Huỳnh Đ ma túy (theo lời khai của Đ), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Mil tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Đỗ Anh V (đã bỏ trốn khỏi địa phương) là đối tượng đưa ma túy và bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đến nhà Nguyễn Huy T trước đó hai ngày (theo lời khai của Tâm) và Nguyễn Huy T có dấu hiệu tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Mil tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Huy T Công an huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật đối với Nguyễn Huy T.

[7] Về vật chứng của vụ án: HĐXX xét thấy cần áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS .

Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy tang vật vụ án thu giữ của các bị cáo còn lại sau khi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành gồm: 0,2102 gam ma túy là Methamphetamin; 0,2055 gam ma túy là MDMA.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng hồng, gắn sim số 0866.630.253 do không liên quan đến việc phạm tội, do đó cần trả lại cho bị cáo Hòa Quang Tuấn Ng là phù hợp.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future, biển kiểm soát: 48H1 – 6819, màu đen vàng, xe máy đã qua sử dụng thu giữ trong vụ án là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị H, sinh năm 1972 (mẹ của bị cáo Ng), trú tại thôn Đắc Kim, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông. Bà H không biết Ng dùng xe máy làm phương tiện đến nhà Tâm chơi và thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra (CSĐT) công an huyện Đắc Mil đã trả lại xe cho bà Hoa theo quy định của pháp luật. (Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 25/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Mil với bà Trần Thị H) là phù hợp nên chấp nhận.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám, gắn sim số: 0965.902.738 là tài sản của bị cáo Hòa Quang Tuấn Ng. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc Ng sử dụng vào mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo Ng bị tạm giam và có đơn đề nghị ngày 10/02/2023 bàn giao tài sản cho bà Trần Thị H, sinh năm 1972 trú tại thôn Đắc Kim, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông là mẹ đẻ của bị cáo quản lý, bảo quản. Do đó cơ quan CSĐT Công an huyện Đắc Mil ra quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại di động có đặc điểm trên cho người quản lý tài sản là hợp pháp theo quy định (Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 25/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Mil với bà Trần Thị H) là phù hợp nên chấp nhận.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng bạc, gắn sim số: 0339.052.597 là tài sản của bị cáo Lê Huỳnh Đ. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc Đ sử dụng vào mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo Đức bị tạm giam và có đơn đề nghị ngày 10/02/2023 bàn giao tài sản cho ông Lê Hồng Q, sinh năm 1968, trú tại Thôn C, xã Đắc R, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông là bố đẻ của bị cáo quản lý, bảo quản. Do đó cơ quan CSĐT Công an huyện Đắc Mil ra quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại di động có đặc điểm trên cho người quản lý tài sản là hợp pháp theo quy định (Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 24/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Mil với ông Lê Hồng Q) là phù hợp nên chấp nhận.

Đối với bộ dụng cụ sử dụng ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

[8] Về án phí hình sự: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hòa Quang Tuấn Ng, Lê Huỳnh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hòa Quang Tuấn Ng 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ tạm giữ ngày 31/12/2022.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Huỳnh Đ 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 31/12/2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy tang vật vụ án thu giữ của các bị cáo còn lại sau khi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành gồm: 0,2102 gam ma túy là Methamphetamin; 0,2055 gam ma túy là MDMA.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng hồng, gắn sim số 0866.630.253 do không liên quan đến việc phạm tội cho bị cáo Hòa Quang Tuấn Ng.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil).

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil trả 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future, biển kiểm soát: 48H1 – 6819, màu đen vàng, xe máy đã qua sử dụng thu giữ trong vụ án là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị H, sinh năm 1972 (mẹ của bị cáo Ng), trú tại thôn Đắc Kim, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông (Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 25/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil với bà Trần Thị H).

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám, gắn sim số: 0965.902.738 là tài sản của bị cáo Hòa Quang Tuấn Ng. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc Ng sử dụng vào mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo Ng bị tạm giam và có đơn đề nghị ngày 10/02/2023 bàn giao tài sản cho bà Trần Thị H, sinh năm 1972 trú tại thôn Đắc K, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông là mẹ đẻ của bị cáo quản lý, bảo quản (Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 25/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil với bà Trần Thị H).

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng bạc, gắn sim số: 0339.052.597 là tài sản của bị cáo Lê Huỳnh Đ. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc Đức sử dụng vào mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo Đức bị tạm giam và có đơn đề nghị ngày 10/02/2023 bàn giao tài sản cho ông Lê Hồng Quang, sinh năm 1968, trú tại Thôn C, xã Đắk R, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông) là bố đẻ của bị cáo quản lý, bảo quản (Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 24/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil với ông Lê Hồng Quang).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 3; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Huỳnh Đ, Hòa Quang Tuấn Ng mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

6. Về hướng dẫn Thi hành án: Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục - THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Huệ

